TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 185/2026/QĐST-DS	*Đồng Nai, ngày 24 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 500/2026/TLST- DS, ngày 12 tháng 6 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại Cổ phần Q D (NCB); Địa chỉ: Số 25, đường L Đ H, phường H B T, TP Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H - Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng Q - Trưởng phòng xử lý nợ miền nam - Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng TMCP Q D.

Đại diện theo ủy quyền lại bà Đậu Thị T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 518 Đại lộ B D, khu phố H T, phường T D M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; Cùng địa chỉ cư trú: Tổ 9, khu phố T L, phường C T, thành phố Đồng Nai

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện theo quỷ quyền của nguyên đơn bà Đậu Thị T với bị đơn ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị H thống nhất với nhau về việc ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị H có vay Ngân hàng thương mại Cổ phần Q D, số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 16/6/2026 là 1.739.284.648 đồng (Một tỷ, bảy trăm ba mươi chín triệu, hai trăm tám mươi bốn nghìn, sáu trăm bốn mươi tám đồng), Trong đó: Nợ gốc 1.064.999.999 đồng; lãi trong hạn 372.931.956 đồng; lãi quá hạn

227.440,.065 đồng; lãi chậm trả lãi 73.912.628 đồng. Theo Hợp đồng tín dụng số 174/18/HĐCV-9369 ngày 05/12/2018; Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 001/KUNN/174/18/HĐCV-9369 ngày 06/12/2018.

- Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Q D số tiền là 1.739.284.648 đồng (Một tỷ, bảy trăm ba mươi chín triệu, hai trăm tám mươi bốn nghìn, sáu trăm bốn mươi tám đồng) Phương thức trả nợ 01 lần khi quyết định có hiệu lực.

- Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị H còn tiếp tục tính lãi từ ngày 17/6/2026 cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng.

- Xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ theo Quyết định của Tòa án thì Ngân hàng thương mại Cổ phần Q D có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ đối với tài sản Quyền sử dụng thửa đất số: 05 (Lô 05), tờ bản đồ số: 41 (Cụm N26A); tọa lạc tại: Khu phố Trung Lợi, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, nay là phường Chơn Thành, TP. Đồng Nai. Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 966263, số vào sổ cấp GCN: CH-05209 do Ủy ban nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước cấp ngày 15/4/2015, cập nhật chuyển nhượng ngày 20/4/2018 cho bà Nguyễn Thị H.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí là 32.089.269 đồng (Ba mươi hai triệu, không trăm tám mươi chím nghìn, hai trăm sáu mươi chín đồng). Ngân hàng thương mại Cổ phần Q D không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q D, số tiền 29.259.222 đồng (Hai mươi chín triệu, hai trăm năm mươi chín nghìn, hai trăm hai mươi hai đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0021716 ngày 01/10/2026 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị H phải chịu 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng thương mại Cổ phần Q D, số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng thương mại Cổ phần Q D đã nộp cho Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.Đồng Nai;
- VKSND KV10 - Đồng Nai;
- THADS TP. Đồng Nai;;
- Lưu hồ sơ vụ án. (10Bản)

THẨM PHÁN

Lê Văn Ngọc